

**1. Tên nhiệm vụ:** Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất rau đạt tiêu chuẩn VietGAP tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

**2. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:** Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nông nghiệp bền vững

**3. Họ và tên chủ nhiệm nhiệm vụ và người tham gia chính:**

**Chủ nhiệm nhiệm vụ:** ThS. Vũ Mạnh Hà

**Cá nhân tham gia:**

| <i>STT</i> | <i>Họ và tên</i>   | <i>Chức danh khoa học</i> | <i>Học vị</i> | <i>Đơn vị công tác</i>                                  |
|------------|--------------------|---------------------------|---------------|---|
| 1          | Vũ Mạnh Hà         | Nghiên cứu viên           | Thạc sĩ       | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 2          | Lê Thị Chung       | Nghiên cứu viên           | Kỹ sư         | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 3          | Nguyễn Thanh Thủy  | Nghiên cứu viên           | Thạc sĩ       | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 4          | Lê Thị Vân         | Nghiên cứu viên           | Kỹ sư         | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 5          | Nguyễn Đăng Khoa   | Nghiên cứu viên           | Kỹ sư         | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 6          | Phạm Thị Xuân Diệu | Nghiên cứu viên           | Kỹ sư         | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 7          | Võ Thúy Huỳnh      | Nghiên cứu viên           | Kỹ sư         | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 8          | Trần Thị Liên      | Nghiên cứu viên           | Kỹ sư         | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 9          | Nguyễn Thanh Thịnh | Nghiên cứu viên           | Thạc sĩ       | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 10         | Đào Thị Thùy Dương | Nghiên cứu viên           | Thạc sĩ       | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 11         | Hoàng Văn Hiệu     | Nghiên cứu viên           | Kỹ sư         | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 12         | Lê Văn Thành       | Kỹ thuật viên             | Kỹ sư         | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 13         | Phan Lâm Lý        | Nghiên cứu viên           | CN            | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 14         | CN. Đỗ Minh Tuấn   | Nghiên cứu viên           | CN            | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |
| 15         | Nguyễn Minh Tâm    | Nghiên cứu viên           | CN            | Trung tâm nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững |

#### **4. Mục tiêu của nhiệm vụ:**

##### **Mục tiêu chung:**

Nâng cao năng suất, chất lượng, tạo ra sản phẩm an toàn đạt tiêu chuẩn VietGAP nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế cho nhà vườn sản xuất rau ở xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu.

##### **Mục tiêu cụ thể:**

- Nắm bắt hiện trạng sản xuất và các mối nguy gây ô nhiễm các vùng sản xuất rau ở xã Vĩnh Tân và đề xuất giải pháp phát triển sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP;
- Sản phẩm rau đạt tiêu chuẩn VietGAP. Năng suất của mô hình tăng 10-15%, hiệu quả kinh tế của mô hình tăng 15 - 20% so với sản xuất đại trà.
- Nâng cao trình độ kỹ thuật sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP cho cán bộ kỹ thuật và nhà vườn trên địa bàn xã Vĩnh Tân thông qua tập huấn và hội thảo đầu bờ.

#### **5. Kết quả thực hiện:**

- Dự án đã thực hiện đúng tiến độ các nội dung của dự án và đảm bảo đúng quy mô theo thuyết minh và hợp đồng, đạt được mục tiêu đề ra, cụ thể là:

Đã hoàn thành 40 phiếu điều tra và báo cáo điều tra. Đạt 100% về số lượng, chất lượng và đảm bảo tiến độ thực hiện so với hợp đồng.

- Báo cáo phân tích mối nguy gây ô nhiễm vùng sản xuất rau theo VietGAP ở xã Vĩnh Tân: Đã hoàn thành, có kết quả phân tích mẫu đất trồng, nước tưới và báo cáo phân tích. Kết quả cho thấy vùng sản xuất rau ở xã Vĩnh Tân đáp ứng các yêu cầu sản xuất rau VietGAP.

- Đã xây dựng mô hình sản xuất rau đạt tiêu chuẩn VietGAP và được cấp giấy chứng nhận VietGAP với diện tích 4,5 ha, 9 hộ tham gia ở xã Vĩnh Tân. Cây rau sinh trưởng phát triển tốt, ít sâu bệnh hại.

Năng suất bầu đạt trung bình 4,16 tấn/vụ/1.000m<sup>2</sup>, tăng 20,7%; năng suất bí xanh 3,88 tấn/vụ/1.000m<sup>2</sup>, tăng 21,1%; năng suất dưa leo 2,60 tấn/vụ/1.000m<sup>2</sup>, tăng 19,3%; năng suất mướp hương 2,15 tấn/vụ/1.000m<sup>2</sup>, tăng 19,4%; năng suất rau cải 2,34 tấn/vụ/1.000m<sup>2</sup>, tăng 17,1% so với sản xuất đại trà;

Lợi nhuận ở mô hình cây bầu đạt 25.768.000 đ/vụ/1.000m<sup>2</sup>, tăng 27,2%; bí xanh đạt 26.741.000 đ/vụ/1.000m<sup>2</sup>, tăng 22,5%; dưa leo đạt 17.581.000 đ/vụ/1.000m<sup>2</sup>, tăng 24,1%; mướp hương đạt 9.014.000 đ/vụ/1.000m<sup>2</sup>, tăng 25,0%; rau cải đạt 12.598.000 đ/vụ/1.000m<sup>2</sup>, tăng 17,1%;

- Đã tổ chức thực hiện tập huấn quy trình sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP cho 120 lượt nhà vườn, hội thảo đầu bờ cho 40 nhà vườn. Nhà vườn tham gia tập huấn và hội thảo có thể áp dụng quy trình VietGAP vào trong sản xuất. Đạt 100% so với hợp đồng đã ký;

- Đã biên soạn sổ tay quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP cho 5 loại rau gồm: (1) Cây bầu; (2) cây bí xanh; (3) Cây dưa leo; (4) Cây mướp hương; (5) Rau cải. Các quy trình này có nội dung ngắn gọn, cô đọng, rõ ràng, dễ hiểu, có hình ảnh minh họa phù hợp với thực tế sản xuất.

- Đã quay Video kỹ thuật sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP với thời lượng 20 phút. Chất lượng hình ảnh, âm thanh tốt, dễ hiểu và dễ áp dụng;

#### **6. Thời gian bắt đầu và kết thúc:** từ tháng 12/2017 đến tháng 10 /2019

**7. Kinh phí thực hiện: 2.554.672.000 đồng**

- NSNN hỗ trợ: 1.469.772 đồng